TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày: 16-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Cao Đình Nhân

2/ Ông Ya Thuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Sương- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Xuân Trường S, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1998; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số 141A, đường Trần Quang Khải, phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đức D, con bà: Nguyễn Thị S; Gia đình có 02 chị em, lớn nhất S năm 1996, nhỏ nhất bị cáo; vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2018 đến ngày 06/12/2018 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Thành T, sinh năm 1999

Trú tại: Số 8, đường Phạm Ngọc Thạch, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Anh Tán Quang Hoàng Thắng, sinh năm 1998

Trú tại: Đ, X, Đ, Lâm Đồng. Vắng mặt

- Ông Lê Đức Dũng, sinh năm 1957

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1958

Cùng trú: Số 141, đường Trần Quang Khải, phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

* Người làm chứng: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1970

Trú tại: Thôn Đ, xã H, Đ, Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 07/9/2018 tổ tuần tra CSGT Phòng PC08- Công an tỉnh Lâm Đồng tiến hành tuần tra tại Km216 Quốc lộ 20 thuộc xã H, huyện Đ phát hiện 02 thanh niên đang điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius, BKS: 49B1-54432 lưu thông trên đường có biểu hiện vi phạm. Tổ tuần tra kiểm soát đã ra tín hiệu dừng xe và kiểm tra xác định người điều khiển xe là Phạm Thanh T, sinh năm 1999, trú tại: 08 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng điều khiển chở theo sau là Lê Xuân Trường S. Qua kiểm tra trong chiếc ba lô màu đen của Lê Xuân Trường S đang mang trên người có cất giấu 01 gói nilon bên trong chứa cành, lá cây khô nghi là ma túy và 05 điếu thuốc quấn lá cây khô nghi là ma túy. Tổ tuần tra Cảnh sát giao thông Phòng PC08- Công an tỉnh Lâm Đồng thông báo cho Công an huyện Đ. Qua đấu tranh S khai nhận là số ma túy cần sa trên S mua về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các con nghiện. Công an huyện Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy gửi đi giám định và ra quyết định tạm giữ đối với Lê Xuân Trường S.

Ngày 07/9/2018, Công an huyện Đ đã ra quyết định trưng cầu giám định số tang vật nói trên và gửi đến phòng PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng giám định. Đến ngày 11/9/2018, phòng Kỹ thuật hình sự PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng có kết luận số 1462/GĐ- PC09 kết luận: Mẫu thực vật đựng trong một gói nylon và 05 (năm) điếu thuốc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 23,5g (hai ba phẩy năm gam) là Cần sa.

Cần sa là ma túy, nằm trong danh mục I, STT:45, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra, Lê Xuân Trường S khai nhận số ma túy trên mua của người đàn ông tên Quân (không rõ nhân thân lai lịch) 200g ma túy cần sa với giá 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) vào ngày 01/8/2018 tại khu vực hồ nước tại xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Số ma túy này S mua về để sử dụng cho bản thân và bán cho con nghiện khác. Cụ thể vào ngày 15/8/2018, Lê Xuân Trường S bán cho Tán Quang Hoàng T gói ma túy với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tại khu vực Đài truyền hình Đ.

Về vật chứng thu giữ gồm:

- 02 phong bì niêm phong số 1462/2018 của phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Lâm Đồng
- 01 chiếc ba lô bằng vải màu đen.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia (không kiểm tra chất lượng bên trong).

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone (không kiểm tra chất lượng bên trong).

- 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius, BKS 49B1-54432 (không kiểm tra chất lượng xe).

- Số tiền 5.287.000đ (Năm triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Hiện Cơ quan điều tra đã chuyển giao số tang vật trên cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Đ để chờ xử lý theo luật định.

Quá trình điều tra Lê Xuân Trường S đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông tên Quân mà S mua ma túy tại khu vực hồ nước tại xã L, huyện L do thông tin về đối tượng không đầy đủ nên Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nên tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với Phạm Thành T và Tán Quang Hoàng T. T là bạn của Lê Xuân Trường S, T không biết S cất giấu ma túy, nên không có căn cứ để xử lý mà ra quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi sử dụng ma túy. Còn đối với Tán Quang Hoàng T là đối tượng mua ma túy của S về sử dụng, có hộ khẩu tại Đ, Lâm Đồng, Công an huyện Đ đã bàn giao cho Công an thành phố Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Còn đối với Phan Bá Minh H trong quá trình điều tra, Hoàng khai có mua ma túy của S về sử dụng nhưng S không thừa nhận. Qua xác minh, H thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú nên không thể tiến hành đối chất, làm việc được nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 27 tháng 12 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Lê Xuân Trường S về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lê Xuân Trường S. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự 2015 để xét xử bị cáo từ 02 đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo đựng trong 02 phong bì niêm phong số 1462/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng và 01 chiếc ba lô bằng vải màu đen không có giá trị sử dụng.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone bị cáo sử dụng để liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius, BKS 49B1-54432 bị cáo sử dụng vào mục đích cá nhân và số tiền

5.287.000đ (Năm triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) là số tiền mẹ bị cáo đưa để đóng học nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Xuân Trường S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 07/9/2018 bị cáo và bạn là Phạm Thanh T điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius, BKS: 49B1-54432 đi L chơi đến đoạn đường tại Km216 Quốc lộ 20 thuộc xã H, huyện Đ thì bị cảnh sát giao thông Phòng PC08 - Công an tỉnh Lâm Đồng kiểm tra hành chính và phát hiện trong chiếc ba lô màu đen của Lê Xuân Trường S đang mang trên người có cất giấu 01 gói nilon bên trong chứa cành, lá cây khô nghi là ma túy và 05 điếu thuốc quấn lá cây khô nghi là ma túy. Tổ tuần tra Cảnh sát giao thông Phòng PC08- Công an tỉnh Lâm Đồng thông báo cho Công an huyện Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy gửi đi giám định và ra quyết định tạm giữ đối với bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận bị cáo mua số ma túy trên vào ngày 01/8/2018 của người đàn ông tên Quân (không rõ nhân thân lai lịch) 200g ma túy cần sa với giá 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) tại khu vực hồ nước tại xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Số ma túy này bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân và bán để lấy tiền. Cụ thể, ngày 15/8/2018 bị cáo bán ma túy cho Tán Quang Hoàng T với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Tại kết luận giám định số: 1462/GĐ- PC09 ngày 11/9/2018, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu thực vật đựng trong một gói nylon và năm điếu thuốc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 23,5g (hai ba phẩy năm gam) là Cần sa. Cần sa là ma túy, nằm trong danh mục I, STT:45, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố, xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Lê Xuân Trường S: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, không những thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định

tại địa phương mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới thoả đáng.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng và bị cáo là con duy nhất trong gia đình nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tang vật của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy của bị cáo trong phong bì niêm phong số 02 phong bì niêm phong số 1462/2018 của phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Lâm Đồng và 01 chiếc ba lô bằng vải màu đen không có giá trị sử dụng. Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone bị cáo sử dụng để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius, Biển kiểm soát 49B1-54432 là tài sản ông Dũng, bà Sa mua để bị cáo làm phương tiện đi học nên cần trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng là có căn cứ. Đối với chiếc điện thoại di động màu đen hiệu Nokia bị cáo sử dụng vào mục đích cá nhân, không sử dụng vào mục đích mua bán ma túy và số tiền 5.287.000đ (Năm triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) là số tiền mẹ bị cáo đưa để đóng học, bị cáo không sử dụng vào mục đích mua bán ma túy mà có nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Lê Xuân Trường S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: bị cáo Lê Xuân Trường S 24 (hai bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo trong 02 phong bì niêm phong số 1462/2018 của phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Lâm Đồng và 01 chiếc ba lô bằng vải màu đen.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động màu trắng, màn hình cảm ứng hiệu Iphone.

Hoàn trả cho bị cáo chiếc điện thoại di động vỏ bằng nhựa, màu đen, có bàn phím, màn hình đen trắng hiệu Nokia, chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius màu trắng, đỏ mang biển số 49B1-54432 và số tiền 5.287.000đ (Năm triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Lê Xuân Trường S phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long